

Số: 13/2023/QĐCNTTLH

K, ngày 06 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn N;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 01 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Nguyễn Thị T; nơi cư trú: Tổ K4, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

Anh Hoàng Văn N; nơi cư trú: Tổ K4, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn N có 03 con chung là Hoàng Thị Q, sinh ngày 04/3/1993, Hoàng Thị Thu H, sinh ngày 06/5/2001 và

Hoàng Anh T, sinh ngày 13/9/2003; các con đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND xã T, huyện A, tỉnh Nam Định (ĐKKH: 03/6/1997);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bình**